

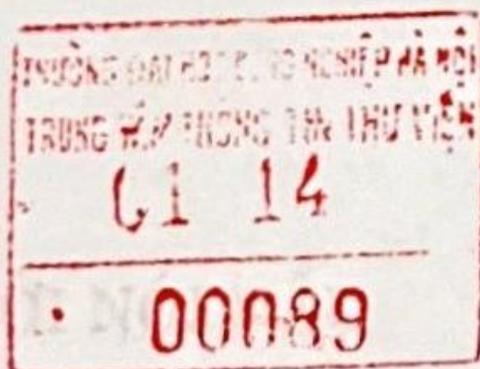
KS. BÙI VĂN YÊN



SỬA CHỮA ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

KS. BÙI VĂN YÊN



SỬA CHỮA

ĐỒ ĐIỆN GIA ĐÌNH

(TÁI BẢN LẦN THỨ BA CÓ SỬA CHỮA, BỔ SUNG)



LỜI NÓI ĐẦU

Đồ điện gia dụng đã và đang trở thành dụng cụ không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Từ ngọn đèn điện đến đèn trang trí trong ngày vui, máy tăng giảm điện, máy ổn áp, quạt máy, bàn là, bếp điện đơn giản, đến nồi cơm điện tự động có dùng điện tử, vi mạch, máy bơm nước tưới, nước sinh hoạt; tủ lạnh, máy giặt, quạt điện điều khiển bằng vi mạch đời mới nhất... đều được viết cụ thể về cấu tạo và nguyên lý làm việc, phương pháp, sử dụng và bảo quản giúp người sử dụng có những hiểu biết cần thiết để khai thác tốt các dụng cụ này.

Nội dung chủ yếu của sách gồm những vấn đề kỹ thuật điện và điện tử tương chừng như rất cao siêu khó khăn nhưng lại được trình bày đơn giản dễ hiểu; không đi sâu vào lý thuyết tính toán phức tạp mà chỉ viết lên những kỹ năng sửa chữa, những kiến thức nghề nghiệp và kinh nghiệm, những bảng tra cứu cần thiết khi quấn quạt, máy bơm, tăng điện... những công thức được ứng dụng trong công nghệ để

thay thế vật liệu khi cần trung, đại tu đồ điện sao cho ai đọc kỹ cũng hiểu và làm được tốt.

Sách đã được dùng làm tài liệu giảng dạy cho nhiều lớp dạy nghề trong một số trường ở thành phố Hải Phòng. Qua lần xuất bản thứ nhất và tái bản lần thứ hai, chúng tôi đã nhận được sự cổ vũ nhiệt tình của bạn đọc gần xa trong cả nước.

Thế theo nguyện vọng của đông đảo bạn đọc, sách được tái bản lần thứ ba có sửa chữa bổ sung thêm những kinh nghiệm sửa chữa thực tế. Hy vọng đây sẽ là cẩm nang quý cho thợ điện, một tài liệu tham khảo thực hành tốt cho cán bộ kỹ thuật và kỹ sư ngành điện dân dụng.

Sách viết theo những tư liệu thực tế rút ra từ việc sửa chữa những đồ điện của nhiều nước nên không tránh khỏi có những sai sót, rất mong sự bổ cứu đóng góp ý kiến của bạn đọc.

Tác giả: **K.S. BÙI VĂN YÊN**

MỤC LỤC

Lời nói đầu 5

Chương 1:

VẬT LIỆU ĐIỆN, ĐIỆN TỬ DÙNG TRONG ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG

1.1.1- Các loại điện trở thường dùng	7
1.1.2- Cách đọc các trị số của điện trở	8
1.1.3- Đấu các điện trở	10
1.2.1- Tụ điện	11
1.2.2- Điện dung của tụ và cách sử dụng tụ điện	13
1.2.3- Cách kiểm tra chất lượng của tụ điện	16
1.3.1- Điôt bán dẫn	17
1.3.2- Điôt Germani và điôt Silic - cách kiểm tra, sử dụng	19
1.3.3- Chỉnh lưu bằng điôt	24
1.3.4- Điôt ổn áp	27
1.3.5- Điôt phát quang	28
1.4.1- Bóng 3 cực bán dẫn (Tranzito)	30
1.4.2- Cách xác định chân tranzito	31
1.4.3- Định thiên trong các mạch tranzito	34

1.5- Tranzito trường (FET)	
Cách kiểm tra chất lượng	35
1.6- Một số điểm chú ý khi dùng điôt và tranzito	36
1.7- Đèn trang trí nhấp nháy kiểu đa hài dùng tranzito	38
1.8.1- Tiristo và các tham số chủ yếu	39
1.8.2- Một số mạch khống chế đóng mở tiristo	41
1.8.3- Cách kiểm tra Tiristo và triac	45
1.8.4- Ứng dụng của tiristo vào mạch đèn trang trí	47
1.9- Rơle điện áp và rơle dòng điện	50
1.10- Rơle thời gian kiểu động cơ điện	51
1.11- Rơle thời gian kiểu điện tử	53
1.12- Rơle nhiệt	55
1.13- Vi mạch tích hợp IC	56

Chương II

MÁY BIẾN ÁP VÀ ỔN ÁP

2.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc của máy biến áp	59
---	----

- 2.2- Quán lại máy biến áp nguồn,
biến áp điều khiển 61
- 2.3- Thiết kế dây quấn máy
biến áp công suất nhỏ 63
- 2.4- Tự chế "Ro nha" để thử rôto máy điện 67
- 2.5- Máy biến áp tự ngẫu 69
- 2.6- Làm mới máy tăng giảm điện
có bộ tự động cắt điện khi quá áp 73
- 2.7- Ổn áp điện một chiều 79
- 2.8- Ổn áp điện xoay chiều 83
- 2.9- Ổn áp kiểu sắt từ cách sử dụng
và sửa chữa 84
- 2.10- Ổn áp sắt từ loại 3 lõi vỏ "Tổ ong"
Liên Xô (cũ) 86

Chương III

QUẠT ĐIỆN

- 3.1- Cấu tạo 89
- 3.2- Nguyên lí làm việc chung 90
- 3.3- Đặc điểm và nguyên lý làm việc
của quạt điện vòng chập 91

- 3.4- Đặc điểm và nguyên lí làm việc
của quạt điện chạy tu 92
- 3.5- Các phương pháp thay đổi
tốc độ quay của quạt 93
- 3.6- Thay đổi lưu lượng gió
của quạt điện biến trở 94
- 3.7- Quạt Diamond dùng cuộn kháng
để điều chỉnh lưu lượng gió 96
- 3.8- Dùng công tắc đổi cách nối các bin
để điều chỉnh tốc độ quạt 97
- 3.9- Máy kinh nghiệm sửa quạt bàn
3 tốc độ Orbita (Nga) 99
- 3.10- Quán thêm cuộn tốc độ
trực tiếp và Stato 101
- 3.11- Quạt bàn Nhật điều chỉnh lượng
gió bằng tiristo 103
- 3.12- Quạt trần (Nga) dùng hộp số
có linh kiện điện tử 105
- 3.13- Cách kiểm tra phát hiện
hư hỏng ở quạt điện 107
- 3.14- Những hư hỏng về phần cơ
và biện pháp sửa chữa 108

- | | |
|---|-----|
| 3.15- Những hư hỏng về phần điện
và biện pháp sửa chữa | 112 |
| 3.15.1- Quạt vòng chập | 112 |
| 3.15.2- Tìm bin đứt dây | 113 |
| 3.15.3- Tìm bin chập mạch | 113 |
| 3.15.4- Tìm bin chạm mát | 114 |
| 3.16- Quạt chạy tụ | 114 |
| 3.16.1- Tìm đầu dây và đấu
cho quạt chạy đúng chiều | 114 |
| 3.16.2- Tìm đầu dây, thử chất lượng
của quạt có dây số | 117 |
| 3.16.3- Cách kiểm tra tụ điện giấy dầu
và chọn tụ cho quạt | 118 |
| 3.16.4- Một vài hư hỏng phổ biến
ở quạt dùng linh kiện điện tử | 120 |
| 3.17- Quán lại quạt điện | 122 |
| 3.17.1- Vẽ sơ đồ đấu dây | 122 |
| 3.17.2- Tháo các cuộn dây để lấy số liệu | 123 |
| 3.17.3- Làm khuôn quán dây | 125 |
| 3.17.4- Quán bin, lót cách điện, hạ dây | 128 |
| 3.17.5- Đấu dây, bó dây và tẩm sơn cách điện | 129 |

3.18-	Một số kinh nghiệm sửa chữa và quấn lại quạt điện	130
3.18.1-	Thay thế cơ dây khi quấn quạt	130
3.18.2-	Đấu lại quạt điện 1 pha chạy điện 220V	133
3.18.3-	Quấn lại quạt điện theo điện áp mới	134
3.18.4-	Tính lại dây quấn khi thay đổi tần số điện vào quạt	141
3.19-	Tốc độ và chiều quay của quạt điện	143
3.19.1-	Quấn và đấu để quạt chạy tự không có dây số quay đúng chiều	146
3.19.2-	Quấn và đấu để quạt bàn chạy tự có dây số quay đúng chiều	148
3.20-	Tim dầu dây trong bin của quạt bàn 3 số bị mất dầu	150

Chương IV

MÁY GIẶT VÀ MÁY BƠM NƯỚC

I.	Máy giặt	163
4.1.1-	Cách sử dụng máy - cấu tạo về mạch điện	163
4.1.2-	Phương pháp đảo chiều của động cơ máy giặt	165

1.1 3- Quán động cơ máy giặt	166
4.1 1- Tâm sơn cách điện	168
II. Máy bơm nước	169
4.2.1- Cấu tạo và nguyên lý làm việc của bơm li tâm	170
4.2.2- Sử dụng và bảo quản bơm li	170
4.2.3- Quán lại máy bơm nấm AGIDEN	171
4.2.4- Quán lại máy bơm KÂM-10 kiểu trục đứng	177
4.2.5- Máy bơm nước KAMA 8	180
4.2.6- Quán lại má bơm KAMA 8	184
4.2.7- Thực hành thao tác quán rôto	185
4.2.8- Cân bằng rôto	187
4.2.9- Bơm nước kiểu điện tử	188
4.2.10- Sử dụng, sửa chữa quán lại bơm điện tử	189

Chương V

DỤNG CỤ ĐIỆN GIA ĐÌNH DÙNG NHIỆT NĂNG

5.1- Khái niệm	193
5.2- Bàn là điện thông thường	194
5.3- Bàn là điện tự động	195

- 5.3.1- Nguyên lí làm việc – Những hư hỏng
và cách sửa chữa bàn là 195
- 5.4- Bếp điện có 2 kiềng kiểu -)IIT (Nga) 197
- 5.5- Nồi nấu cơm bằng điện 199
- 5.5.1- Khái niệm chung 199
- 5.5.2- Nồi nấu cơm sản xuất trong nước 200
- 5.6- Sử dụng, sửa chữa đồ điện gia nhiệt
thông thường 202
- 5.7.1- Nồi cơm điện của hãng Toshiba (nồi cơ) 204
- 5.7.2- Nguyên lí làm việc của nồi cơ 205
- 5.8.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc
của nồi cơm điện tử 206
- 5.8.2- Sơ đồ khối nồi cơm điện tử Nhật
kiểu "Con voi" 207
- 5.9- Các bước cần thực hiện khi
sửa chữa nồi cơm điện 209
- 5.10- Sửa chữa những hư hỏng thường
gặp ở nồi cơm điện 212
- 5.10.1- Dây đứt, lỏng tiếp xúc 212
- 5.10.2- Linh kiện đứt 213
- 5.10.3- Chập mạch, dính tiếp điểm 213
- 5.10.4- Mạch in bị hỏng 214

- 5.10.5- Hỏng bên trong các Tranzito
các IC 214
- 5.11- Một số hư hỏng đặc biệt ở nồi cơm điện
Cách kiểm tra sửa chữa 215
- 5.11.1- Nồi dùng điện 110V cắm nhầm
vào điện 220V 215
- 5.11.2- Nồi cơm điện hư hỏng chập chờn 217
- 5.11.3- Nồi hỏng do linh kiện bị ẩm 217
- 5.11.4- Nồi hỏng do nhiệt và thời gian tác động 218
- 5.11.5- Nồi hỏng do nguyên nhân cơ học 219
- 5.11.6- Nồi cơm bị hỏng vào ngày nồm ẩm ướt 219
- 5.11.7- Nồi không nấu được cơm chín
hoặc cơm cháy, cơm khô 220
- 5.11.8- Sửa chữa nồi cơm điện tử thành
"nồi cơ mềm" 221
- 5.11.9- Thay thế IC bằng tranzito
ở nồi cơm điện tử 224

Chương VI

TỦ LẠNH DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

- 6.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc của tủ lạnh 226

6.2- Đặc tính kĩ thuật của một số tủ lạnh thông dụng	227
6.3- Những linh kiện điện cơ bản của tủ lạnh	229
6.3.1- Động cơ điện	229
6.3.2- Hệ thống xả đá	230
6.4- Nguyên lí làm việc của mạch điện ở tủ lạnh	231
6.5- Sử dụng tủ lạnh – Những điều cần biết	233
6.6- Sự cố và sửa chữa nhỏ điện tủ lạnh	235
6.7- Thử chất lượng và tìm đầu dây ra của động cơ tủ lạnh	238
6.8- Quán lại động cơ trong tủ lạnh	239
6.8.1- Khởi động bằng vòng dây chập ngược	239
6.8.2- Vẽ sơ đồ dây quán Stato có vòng dây chập ngược	241
6.8.3- Sơ đồ đầu dây động cơ tủ lạnh dùng tụ điện (Nhật)	241
6.8.4- Thực hành quán lại động cơ tủ lạnh	243